

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 15- 6 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.

*Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đàm Sông Hương.
2, Bà Nguyễn Thị Thủy.*

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lục Văn V (tên gọi khác: Không).

Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1986.

Nơi sinh tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B2, xã Kh YH, huyện VB, tỉnh LC.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lục Văn X, sinh năm 1959 và bà Vương Thị Th, sinh năm 1959. Hiện đều trú tại thôn B2, xã Kh YH, huyện VB, tỉnh LC.

Bị cáo có vợ là Vi Thị Th, sinh năm 1990 và có 01 con nuôi, sinh năm 2016. Hiện đều trú tại thôn B2, xã Kh YH, huyện VB, tỉnh LC.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2020 tại xã Khánh Yên Hạ, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+) Người bị hại:

1. Chị Vi Thị Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn B2, xã Kh YH, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt tại phiên tòa.

+) Người làm chứng:

1. Ông Vi Văn Th, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn B2, xã Kh YH, huyện VB, tỉnh LC. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 18/01/2020, Lục Văn V sang

nhà bố vợ là ông Vi Văn Thủ để đón con thì thấy vợ là chị Vi Thị Th mới đi làm ở Hải Phòng về đang đứng ở sân. Lục Văn V động viên bảo chị Th đi về nhà nhưng chị Th không đồng ý mà bỏ vào trong bếp ngồi lên thanh gỗ dài 90cm, rộng 17cm, dày 08cm dùng làm ghế cạnh bếp lửa. Lục Văn V đi theo sau, khi đi qua cửa bếp có nhìn thấy 01 con dao một lưỡi mũi nhọn, chuôi bằng gỗ đường kính 03cm, tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi dài 31cm, bản rộng nhất 5,6cm để trên sàn nhà bếp cạnh cửa phía bên trái từ ngoài vào nên có cầm lấy vào ngồi cạnh chị Th về phía bên phải cắt móng tay và tiếp tục động viên chị Th về nhà nhưng chị Th nói do V nghiện chất ma túy không tu chí làm ăn nên không về, V đã dùng tay phải tát một nhát vào má trái làm chị Th ngã người về phía sau. Sau đó hai vợ chồng tiếp tục có lời qua tiếng lại, lúc này chị Th ngồi chân phải co vào trong, chân trái hơi duỗi ra phía trước, hai tay ôm đầu gối. Do chị Th không chịu về nhà nên tay phải V cầm dao dơ lên ngang mặt chém vào mu bàn chân trái của chị Th, ông Thủ vào can ngăn, V cầm dao đi ra ngoài vứt con dao vào góc chuôi trong vườn nhà ông Thủ rồi đi về nhà, chị Th được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/GĐTT-TTPY ngày 17/3/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, đối với chị Vi Thị Th: Sẹo chính giữa mu bàn chân trái kích thước 6 x 0,5cm, sẹo mềm mại, phẳng, màu hồng, đứt duỗi bàn chân trái ngón 1,2,3,4 đã khâu phục hồi, các ngón chân cử động tốt. Mức độ tổn thương cơ thể là 3%. Gãy đầu gần xương đốt bàn chân trái ngón 1,2,3,4. Mức độ tổn thương cơ thể là 22%. Vết thương do vật cứng, sắc gây nên. Tổng tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 24%.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lục Văn V về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Văn V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lục Văn V từ 03 năm 06 tháng đến 4 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Vi Thị Th, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản gì nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lục Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người bị hại, những người tham gia tố tụng, bản

kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Do mâu thuẫn vợ chồng từ trước, nên ngày 18/01/2020 chị Th đi làm ở Hải Phòng về nhà bố đẻ là ông Vi Văn Thủ. V đến và gặp chị Th đang đứng ở sân, V bảo chị Th đi về nhà nhưng chị Th không đồng ý, bỏ vào trong bếp ngồi lên thanh gỗ dài 90cm, rộng 17cm, dày 08cm dùng làm ghế cạnh bếp lửa. V đi theo sau, khi đi qua cửa bếp V nhìn và cầm lấy con dao một lưỡi mũi nhọn, chuôi bằng gỗ đường kính 03cm, tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi dài 31cm, bản rộng nhất 5,6cm, con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi màu trắng để trên sàn nhà bếp cạnh cửa phía bên trái từ ngoài vào ngồi cạnh, cách chị Th khoảng 25- 30 cm về phía bên phải cắt móng tay và tiếp tục bảo chị Th về nhà nhưng chị Th không về và điều qua tiếng lại với V, V dùng tay phải tát một nhát vào má trái của chị Th làm chị Th ngã người về phía sau, khi chị Th ngồi dậy chân phải co vào trong, chân trái hơi duỗi ra phía trước, hai tay ôm đầu gối, chị Th và V tiếp tục cãi chửi nhau. Tại đây, V tay phải cầm dao vung lên từ trên xuống dưới chém trúng chính giữa mu bàn chân trái kích thước 6 x 0,5cm, đứt duỗi bàn chân trái ngón 1,2,3,4. Mức tổn thương cơ thể là 3%. Gãy đầu gần xương đốt bàn chân trái ngón 1,2,3,4. Mức độ tổn thương cơ thể là 22%. Tổng tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 24%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Lục Văn V, phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[2] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi dùng hung khí nguy hiểm là con dao loại một lưỡi mũi nhọn, chuôi bằng gỗ đường kính 03cm, tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi dao dài 31cm, bản rộng nhất 5,6cm, con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi màu trắng, V quay người chệch người về phía chị Th, V tay phải cầm dao vung lên từ trên xuống dưới chém trúng chính giữa mu bàn chân trái kích thước 6x0,5cm, sẹo mềm mại, phẳng, màu hồng, đứt duỗi bàn chân trái ngón 1,2,3,4 đã khâu phục hồi, các ngón chân cử động tốt. Mức tổn thương cơ thể là 3%. Gãy đầu gần xương đốt bàn chân trái ngón 1,2,3,4. Mức độ tổn thương cơ thể là 22%. Vết thương do vật cứng, sắc gây nên, xâm phạm nghiêm trọng trực tiếp đến sức khỏe của người vợ là chị Vi Thị Th chỉ vì chị Th không chấp nhận yêu cầu của V về chung sống với V, V đã gây tổn thương cơ thể cho chị Th tại thời điểm giám định là 24%, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng bị cáo không tìm cách giải quyết mâu thuẫn bằng pháp luật mà bị cáo coi thường pháp luật dùng dao là hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn cá nhân, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, bản thân bị cáo là người nghiện chày ma túy hiện đang uống thuốc methadone tại cơ sở ba trong một – Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn, không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà coi thường tính mạng sức khỏe của chị Th, gây hậu quả nghiêm trọng đến tổn thương hệ cơ xương khớp cho chị Th. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lục Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có ông nội là ông Lục Văn Tín được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 19.284.000 đồng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại chị Vi Thị Th, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đề cập vấn đề giải quyết là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 con dao, loại dao một lưỡi mũi nhọn, chuôi bằng gỗ hình tròn đường kính 03cm, tổng chiều dài 49cm, lưỡi dao dài 31cm, bản rộng nhất 5,6cm dao đã qua sử dụng, con dao bằng kim loại màu đen, phần lưỡi màu trắng. Quá trình điều tra xác định con dao trên là của ông Vi Văn Thủ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vi Văn Thủ là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lục Văn V phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lục Văn V 03(Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lục Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn;
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo;Người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán.
- Lưu H.sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lụa